

TẬP ĐOÀN SÔNG ĐÀ
Công ty CP Sông Đà 10

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2012

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
thường niên năm 2012

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 Công ty cổ phần Sông Đà 10 diễn ra vào lúc 7h 30 phút ngày 10 tháng 4 năm 2012 tại Hội trường Công ty CP Sông Đà 10, tầng 10 khu B tòa nhà HH4 Sông Đà Holdings đường Phạm Hùng - Mễ Trì - Từ Liêm - Hà Nội.

Tham dự đại hội có cổ đông và đại diện được uỷ quyền; chiếm số lượng cổ phần có quyền biểu quyết là cổ phần tương ứng % vốn điều lệ Công ty.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP SÔNG ĐÀ 10

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả thực hiện KHSXKD năm 2011 và kế hoạch SXKD năm 2012 cụ thể:

a) Kết quả SXKD năm 2011:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh: 1.393,90/1.037,80 tỷ đồng, đạt 134,3% KH năm .
- Doanh thu: 1.131,63/ 976,50 tỷ đồng, đạt 115,80% KH năm.
- Nộp ngân sách thực hiện: 78,16/68,6 tỷ đồng, đạt 113,7% KH năm.
- Lợi nhuận trước thuế: 111,97/ 95,9 tỷ đồng, đạt 117% KH năm.
 - + Trong đó: - Lợi nhuận của Công ty Sông Đà 10 : 94,55 tỷ đồng.
 - Lợi ích từ Công ty Sông Đà 10.1 : 17,425 tỷ đồng.
- Các chỉ tiêu lợi nhuận của Sông Đà 10:
 - + Tỷ suất LN trước thuế/DT: 9,9%/9,8%, đạt 101% KH năm.
 - + Tỷ suất LN sau thuế/Vốn ĐL: 45,2%/36,2%, đạt 125% KH năm.
 - + Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH: 23,6%/18,9%, đạt 125% KH năm.
- Dỡ dang về khối lượng đến 31/12/2011: 640,763 tỷ đồng.
- Tổng tiền về: 1.059 tỷ đồng.
- Công nợ phải thu: 401,95 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Chưa đủ điều kiện thanh toán : 192,37 tỷ đồng.
 - + Đủ điều kiện thanh toán : 209,58 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu thực hiện: 479,8/461,83 tỷ đồng, đạt 103% KH năm.
- Vốn điều lệ thực hiện: 210,6/210,6 tỷ đồng, đạt 100% KH năm.
- Thu nhập bình quân CBCNV: 7,05/6,00 triệu đồng, đạt 117,5% KH năm.
- Kết quả công tác đầu tư: Giá trị đầu tư thực hiện: 55,5/89,39 tỷ đồng, đạt 62,1% KH năm. Trong đó:

- + Đầu tư mở rộng SXKD: 11,13/25,66 tỷ đồng, đạt 43% KH năm.
- + Đầu tư mua sắm thiết bị thi công: 30,37/46,67 tỷ đồng, đạt 65% KH năm.
- + Đầu tư góp vốn vào các DN khác: 14,05/17,05 tỷ đồng, đạt 82,4% KH năm.

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:

- Tổng giá trị SXKD : 1.048,4 tỷ đồng .
- Doanh số : 1.247,5 tỷ đồng.
- Doanh thu : 1.134,1 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách : 84,653 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 113,411 tỷ đồng.
- Tổng giá trị đầu tư : 82 tỷ đồng (đầu tư thiết bị thi công 73 tỷ đồng, góp vốn vào Công ty CP Sông Đà 10 - Hà Nam để đầu tư khai thác mỏ đá sản xuất VLXD 9 tỷ đồng).
- Vốn chủ sở hữu : 506,54 tỷ đồng.
- Vốn điều lệ : 210,6 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân : 8,58 triệu đồng/người/tháng.
- Tỷ lệ chia cổ tức : 18%.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt% số cổ phần hiện diện

Điều 2: Thông qua báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt% số cổ phần hiện diện

Điều 3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2011 và kế hoạch hoạt động năm 2012.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt% số cổ phần hiện diện

Điều 4. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt% số cổ phần hiện diện

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 như sau:

* Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	: 94.005.666.396 đ.
* Các khoản thu nhập từ hoạt động đầu tư không tính thuế	: 2.227.471.000 đ.
* Các khoản chi phí loại trừ (phải tính thuế TNDN)	: 1.310.393.242 đ.
* Tổng thu nhập chịu thuế	: 93.088.588.638 đ.
Trong đó:	
- Thu nhập không được giảm thuế (thuế suất 25%)	: 6.753.714.668 đ.
- Thu nhập được giảm thuế (thuế suất 17,5%)	: 86.334.873.970 đ.
* Thuế TNDN	: 23.272.147.160 đ.
- Thuế TNDN phải nộp	: 16.797.031.612 đ.
Trong đó: + Mức thuế suất 25%	: 1.688.428.667 đ.
+ Mức thuế suất 17,5%	: 15.108.602.945 đ.
- Thuế TNDN được giảm bổ sung quỹ ĐTPT	: 6.475.115.548 đ.

* Lợi nhuận còn lại phân phối	: 70.733.519.237 đ.
- Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách	: 333.000.000 đ.
- Quỹ dự phòng tài chính 5% LNST	: 3.536.675.962 đ.
- Quỹ đầu tư phát triển	: 21.382.491.351 đ.
(Tổng quỹ ĐTPT: 27.857.606.899 đ)	
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	: 7.573.351.924 đ.
Trong đó: + Số trích quỹ (10%)	: 7.073.351.924 đ.
+ Quỹ thưởng BQL, BDH	: 500.000.000 đ.
- Chia cổ tức 18% (bằng tiền mặt)	: 37.908.000.000 đ.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt % số cổ phần hiện diện

Điều 6. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011 và Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012:

a). Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2011:

Việc chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS được thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 cụ thể như sau:

- Tổng tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2011: 1.320.000.000 đồng.

Trong đó:

- + Lương cả năm của Chủ tịch HĐQT : 720.000.000 đồng.
- + Thù lao của TVHĐQT, Trưởng BKS : 8.000.000 đồng/người/tháng.
- + Thù lao của thành viên BKS : 5.000.000 đồng/người/tháng.

b). Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2012:

- Tiền Tiền lương của chủ tịch HĐQT được xác định theo Công thức:

$$TL_{\text{năm}} = \text{Lợi nhuận năm} \times 0,7\% \times H1 \times H2$$

Trong đó:

- + TL_{năm}: tiền lương được hưởng trong năm.
- + Lợi nhuận năm: Là tổng lợi nhuận trước thuế của Công ty (Bao gồm lợi nhuận của CTCP Sông Đà 10, cổ tức được chia, lợi ích tại các Công ty con)
- + H1: Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch Doanh thu năm.
- + H2: Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch Sản lượng năm.
- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT không quá 720.000.000 đồng/năm.

- Tiền thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát:

Thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên kiểm soát được xác định theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận của Công ty với các mức sau:

* Nếu các chỉ tiêu như: Sản lượng, Doanh thu, Lợi nhuận thực hiện \geq 100% kế hoạch năm:

- Thành viên hội đồng quản trị, trưởng ban kiểm soát được hưởng thù lao là 8.000.000 đồng/tháng.

- Thành viên ban kiểm soát được hưởng thù lao là 5.000.000 đồng/tháng

* Nếu các chỉ tiêu: Sản lượng, Doanh thu, Lợi nhuận thực hiện $<$ 100% kế hoạch năm:

- Thành viên Hội đồng quản trị, trưởng ban kiểm soát được hưởng thù lao là: 8.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x tỷ lệ hoàn thành KH năm.

- Thành viên Ban kiểm soát được hưởng thù lao là: 5.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x tỷ lệ hoàn thành KH năm.

Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị được tạm ứng hàng tháng với mức 35.000.000 đồng; Tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tạm ứng hàng quý bằng 90% mức tối đa được hưởng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính, sau khi có báo cáo tài chính đã được thanh tra hoặc kiểm toán.

Thời gian áp dụng kể từ 01/01/2012.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt% số cổ phần hiện diện

Điều 7. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012.

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.
- Nội dung kiểm toán: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 và soát xét báo cáo bán niên.
- Phí kiểm toán: 180.000.000 đồng (Chưa bao gồm thuế GTGT).
- Thời gian, địa điểm thực hiện: Thông báo sau cho đơn vị kiểm toán.
- Thời gian cung cấp báo cáo sau kiểm toán: Sau 05 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến cuối cùng của Công ty về dự thảo báo cáo kiểm toán.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt % số cổ phần hiện diện

Điều 8. Điều khoản thi hành

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban lãnh đạo Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình theo quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 10.

Nơi nhận:

- Như điều 8;
- Các cổ đông;
- UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội;
- Lưu VP, HĐQT.

**T/M ĐHQĐ CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Ngọc Lan